

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 9/9/2022

Về vụ: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Điều.
2. Ông Đặng Hoàng Phòng.

- Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 277/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “*Xin chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST- HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố Phú H, phường Hòa Hiệp T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Bị đơn:** anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố Phú T, phường Hòa Hiệp T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Trung T tự nguyện tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại UBND thị trấn (nay phường) Hòa Hiệp T, huyện (nay thị xã) Đông H, tỉnh Phú Yên. Chung sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn: Do không cùng quan điểm sống, giữa vợ chồng bất hòa, thường

xuân xảy ra cãi vã và không hợp tính tình; hai bên đã sống ly thân xa nhau từ tháng 01/2019 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị Đ không còn tình cảm gì nữa với anh T, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

Bị đơn anh Nguyễn Trung T trình bày: đúng là anh T và chị Đ kết hôn giống như lời trình bày của chị Đ, do giữa hai vợ chồng cũng có hiểu lầm nhau trong cuộc sống, anh T không biết nguyên nhân sao chị Đ xin ly hôn; nay chị Đ cương quyết xin ly hôn, anh T chấp nhận theo yêu cầu xin ly hôn của chị Đ.

- Về con chung: chị Đ và anh T thống nhất khai có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/6/2019. Hiện cháu Tr ở với chị Đ, chị Đ xin nhận nuôi con không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Ngược lại anh T cũng xin nhận nuôi con và không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Việc nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Trung T chấp nhận đơn ly hôn của chị Đ. Nên Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đ và anh T.

Về con chung: con lâu nay và hiện tại do chị Đ chăm sóc nuôi dưỡng; nên để đảm bảo cho cháu phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Nên giao cho chị Đ tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/6/2019; chị Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

Nguyên đơn chị Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng dân sự: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Trung T có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn (nay phường) Hòa Hiệp T vào ngày 22/5/2018 là hôn nhân hợp pháp; nay chị Đ xin ly hôn. Do đó vụ án

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Anh T cư trú tại thị xã Đông H, nên Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên thụ lý giải quyết. Chị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Trung T chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Đ và anh T được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị Đ xác định thời gian chị và anh T chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh T không quan tâm, chăm lo cho chị và con, không còn thương chị, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng gia đình hai bên đều biết nhưng không hòa giải được, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, chị và anh Tông đã ly thân từ tháng 01/2019, chị cũng không còn thương anh T, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn. Đối với anh Nguyễn Trung T: Anh T đã được thông báo về việc chị Đ xin ly hôn, được triệu tập đến Tòa án để tham gia Hòa giải nhưng vắng mặt do công việc làm ăn; nên tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa anh T cho rằng tuy có mâu thuẫn nhỏ nhưng anh vẫn có trách nhiệm với gia đình, tình cảm vợ chồng vẫn còn, nhưng chị Đ cương quyết xin ly hôn thì anh cũng thống nhất. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đ; ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Trung T, để các bên ổn định cuộc sống.

[3] Về con chung: Xét thấy con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/6/2019 lâu nay do chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, con còn nhỏ giao cho chị Đ nuôi là phù hợp. Do đó, để có điều kiện cháu Trâm phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, nên chấp nhận yêu cầu của chị Đ; giao cháu Tr cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: chị Đ và anh T xác định không có tài sản chung. Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: chị Đ tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24 và 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Trung T.

Về con chung:

Giao con tên Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/6/2019 cho chị Nguyễn Thị Đ tiếp tục nuôi dưỡng; anh Nguyễn Trung T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Trung T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); Số tiền này được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị Đ đã nộp tại phiếu thu số 0001730 ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nguyên đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND, T.H.A DS thị xã Đông Hòa;
- UBND phường Hòa Hiệp Tr;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Nguyễn Ngọc Hoan

